

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH GIANG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2022/HS-ST
Ngày: 10/6/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH GIANG- TỈNH HẢI DƯƠNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Quý Long***

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Triệu Ngọc Vạn**;

2. Ông **Trịnh Viết Xây**.

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Hải Loan**- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang.*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang- tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông **Vũ Đình Phương**- Kiểm sát viên.*

Ngày 10/6/2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang mở phiên toà công khai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 17/2022/HSST ngày 23 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2022/QĐXXST- HS, ngày 31 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Đỗ Văn G, sinh năm 1958 tại Hải Dương; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Đ, xã U, huyện N, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: **7/10**; con ông Đỗ Văn T (đã chết) và bà Bùi Thị V (đã chết) có vợ và 03 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/3/2022 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Cháu Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 2006; Vắng mặt tại phiên toà.

Địa chỉ: Thôn C, xã K, huyện N, tỉnh Hải Dương;

Cháu Nguyễn Bùi Kiều L, sinh năm 2006; Có mặt tại phiên tòa.

Địa chỉ: Thôn C, xã K, huyện N, tỉnh Hải Dương;

Người đại diện hợp pháp cho cháu C: Chị Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1983 (là mẹ đẻ); Vắng mặt tại phiên toà.

Địa chỉ: Thôn C, xã K, huyện N, tỉnh Hải Dương;

Người đại diện hợp pháp cho cháu L: Ông Bùi Văn Ch1, sinh năm 1962 (là ông ngoại); Có mặt tại phiên tòa.

Địa chỉ : Thôn C, xã K, huyện N, tỉnh Hải Dương.

Những người làm chứng: Anh Hà Hữu D, ông Nguyễn Xuân Ng, anh Đỗ Văn Đ, anh Phạm Quang H. (Anh D, ông Ng, anh Đ, anh H đều vắng mặt tại phiên toà).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Văn G (*có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định*), là lao động tự do. Khoảng 18 giờ ngày 08/8/2021, G điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SYM, loại Elegant II, màu đen bạc, biển kiểm soát 34P3- 6193 trên đường tỉnh 392 từ thị trấn T về ngã tư xã N, huyện N. Đây là đoạn đường được trải bê tông nhựa phẳng, không thẳng, lượn cong trái, rộng trung bình 590 cm, tại tim đường có vạch kẻ đường màu vàng, đứt đoạn phân chia đường thành 02 phần đường (trái, phải), độ rộng trung bình của đường là 590 cm. Sau xe chở ông Nguyễn Xuân Ng, sinh năm 1958 ở cùng thôn. Khi đang đi trên đường tỉnh 392, G điều khiển xe mô tô đi ở phía bên phải phần đường (theo hướng đi của G), đi phía sau xe container chở gạch biển kiểm soát 17C-132.16, kéo theo rơ móc biển kiểm soát 17R- 007.81 do anh Hà Hữu D, sinh năm 1977 ở thôn L, xã K, huyện H, tỉnh Thái Bình điều khiển cùng chiều. Khi đi qua khu vực cổng thôn Phù Lịch, xã N, huyện N, G bật xi nhan bên trái, điều khiển xe mô tô đi sang phần đường bên trái, cách mép đường bên trái khoảng 01 m đến 1,5 m để vượt xe container. Khi đang vượt xe ô tô, G quan sát thấy xe mô tô nhãn hiệu SYM, loại Galaxy 50, màu đen- trắng- đỏ, được dán nilon màu xanh, biển kiểm soát 34AD-027.78 do cháu Nguyễn Thị Kim C điều khiển ngược chiều với xe của G ở làn đường bên trái, phía sau chở cháu Nguyễn Bùi Kiều L. Lúc này, G bật xi nhan phải nhưng vẫn đi ở phần đường bên trái theo hướng đi của G. Cháu C điều khiển xe mô tô của mình vẫn đi phần đường bên phải theo hướng đi của mình, đi cách mép đường bên phải khoảng 1,5m, quan sát thấy G đang điều khiển mô tô đi đến nên cháu C điều khiển xe chệch sang trái, đi ở giữa làn đường của mình để tránh G. Tuy nhiên, G lại đánh lái sang phải, do vậy cháu C điều khiển xe đi vào phần đường giữa xe ô tô container và xe mô tô của G. Làm cho đầu xe bên phải, tay lái bên phải xe của C điều khiển va chạm với phần đầu xe bên phải, tay lái bên phải do G điều khiển làm hai phương tiện và những người trên xe ngã văng ra đường về hai phía gây thương tích không xảy ra va chạm với xe container. Cháu C được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Ninh Giang từ ngày 08/8/2021 đến ngày 16/8/2021; cháu L được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức- Hà Nội từ ngày 09/8/2021 đến ngày 23/8/2021, chuyển cấp cứu tại Bệnh viện Đại học y Hà Nội từ ngày 23/8/2021 đến ngày 25/8/2021.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 303a/TgT ngày 12/11/2021 của trung tâm pháp y tỉnh Hải Dương kết luận đối với cháu Nguyễn Bùi Kiều L: Chấn thương bụng kín gây vỡ lách, đã mổ cắt lách. Hiện tại ổn định để lại sẹo mổ, dẫn lưu vùng bụng trên và dưới rốn kích thước lớn và nhỏ. Chấn thương gãy xương cánh tay trái, gãy lồi cầu trong xương cánh tay phải, gãy 2 xương cẳng tay trái, gãy xương đùi trái, gãy mâm chày, đầu trên xương mác trái, đã mổ xử lý. Hiện để lại 05 sẹo mổ kích thước lớn và trung bình, còn phương tiện kết hợp xương, hạn chế gấp duỗi nhiều cổ bàn tay trái. Vết thương gây lóc da đùi cẳng chân trái, cánh tay trái đã mổ vá da, xử lý. Hiện để lại sẹo toàn bộ 1/3 dưới đùi cẳng chân trái hạn chế vận động khớp gối, cổ chân trái, sẹo lấy da đùi phải khoảng 2% diện tích cơ thể và sẹo

vết thương cánh tay trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 76%.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 303b/TgT ngày 12/11/2021 của trung tâm pháp y tỉnh Hải Dương kết luận đối với cháu Nguyễn Thị Kim C: Chấn thương gây gãy đầu gần xương bàn 3, 4, gãy đốt 3 ngón IV tay phải, đã mổ xử lý. Tình trạng khi ra viện ổn định, vết mổ khô, chân chỉ không nề tấy. Chấn thương gây vỡ xương thuyền, gãy đốt 1 ngón V chân phải, đã điều trị nội khoa, tình trạng khi ra viện ổn định. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 14%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại đối với cháu L và cháu C là 90% (Chín mươi phần trăm).

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo đã thoả thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại về sức khỏe, tổn thất tinh thần cùng các khoản phải bồi thường khác cho đại diện hợp pháp cho cháu Nguyễn Bùi Kiều L với tổng số tiền 100.000.000 đồng, Người đại diện hợp pháp cho cháu Nguyễn Thị Kim C không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Người đại diện hợp pháp cho cháu L, C không có đề nghị nào khác về trách nhiệm dân sự và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 18/CT- VKS- NG ngày 23/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt VKSND) huyện Ninh Giang đã truy tố bị cáo Đỗ Văn G về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm c khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự (viết tắt BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Ninh Giang giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Đỗ Văn G phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 260; điểm s, b khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 BLHS. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn G từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng. Tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Đỗ Văn G cho UBND xã U, huyện N, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng khoản 3 Điều 106 BLTTHS, trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe số AN 216707 do sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 21/4/2010; bị cáo thuộc đối tượng người cao tuổi có đơn đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát, đề nghị HĐXX xem xét đến hoàn cảnh của bị cáo xử phạt bị cáo được cải tạo tại địa phương; Tại phiên tòa, Người đại diện hợp pháp cho cháu L xác định đã được bị cáo hỗ trợ thêm cháu L số tiền 10.000.000 đồng chi phí xử lý tháo đinh tại Bệnh viện Việt Đức- Hà Nội. Người đại diện hợp pháp cho cháu L không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra- Công an huyện Ninh Giang, Điều tra viên, VKSND huyện Ninh Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 08/8/2021, tại Km số 33 đường tỉnh 392 thuộc địa phận xã N, huyện N, tỉnh Hải Dương, Đỗ Văn G có giấy phép lái xe hạng A1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SYM, loại ELEGANT II, biển kiểm soát 34P3- 6193 hướng thị trấn T đi vòng xuyên xã Nghĩa An- Ninh Giang- Hải Dương, sau xe chở ông Nguyễn Xuân Ng. Đỗ Văn G điều khiển xe mô tô của mình lấn sang phần đường bên trái để vượt xe container biển kiểm soát 17C- 132.16, kéo theo rơ móoc biển kiểm soát 17R- 007.81 đang đi cùng chiều khi không đảm bảo an toàn về điều kiện vượt xe. Làm cho xe mô tô của G va chạm với phần đầu xe mô tô nhãn hiệu SYM, loại Galaxy 50, màu đen- trắng- đỏ, được dán nilon màu xanh, biển kiểm soát 34AD- 027.78 do cháu Nguyễn Thị Kim C điều khiển ngược chiều ở phần đường bên trái, phía sau chở Nguyễn Bùi Kiều L. **Hậu quả cháu L bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 76%, cháu C bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 14%.** Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại đối với cháu L và cháu C là 90% (*Chín mươi phần trăm*).

[3]. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, điều khiển xe cơ giới tham gia giao thông thiếu chú ý quan sát đã vi phạm khoản 2, 5 điều 14 Luật giao thông đường bộ, gây tai nạn làm tổn hại cho sức khỏe của cháu Nguyễn Thị Kim C, Nguyễn Bùi Kiều L với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại đối với cháu L và cháu C là 90%, nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 260 BLHS. Do vậy, Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang đối với bị cáo là có căn cứ.

[4]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến sức khỏe của người khác; đặc biệt là trong giai đoạn hiện nay tình hình tai nạn giao thông đường bộ có chiều hướng gia tăng, gây nhiều thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác mà còn để lại những hậu quả nghiêm trọng.

[5] *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Trong vụ án này, sau khi gây ra tai nạn, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; đã bồi

thường cho bị hại, được bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s, b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS, HĐXX sẽ áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6]. Căn cứ quy định của pháp luật, sau khi xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo. HĐXX xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên có thể cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời đảm bảo mục đích đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo điều khiển xe mô tô chỉ là phương tiện đi lại hàng ngày nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 260 BLHS.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và người đại diện hợp pháp của cháu L đã tự thỏa thuận, giải quyết xong; Người đại diện hợp pháp cho cháu C không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[9]. Về xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT- công an huyện Ninh Giang đã trả lại bị cáo Đỗ Văn G 01 xe mô tô biển kiểm soát 34P3- 6193, màu đen bạc. Trả lại chủ sở hữu hợp pháp là ông Bùi Văn Ch1 (ông ngoại cháu Nguyễn Thị Kim C): 01 xe mô tô biển kiểm soát 34AD- 027.78 là phù hợp. Đối với giấy phép lái xe số AN 216707 do sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 21/4/2010 của bị cáo không phải là vật chứng liên quan đến tội phạm nên nay trả lại cho bị cáo sau khi kết thúc phiên toà là phù hợp.

[10]. Về án phí: Bị cáo thuộc đối tượng người cao tuổi có đơn đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11]. Các vấn đề khác: Đối với hành vi không đội mũ bảo hiểm khi đi xe mô tô, xe máy của cháu Nguyễn Thị Kim C, Nguyễn Bùi Kiều L. Công an huyện Ninh Giang đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 25/ QĐ- XPVPHC ngày 17/3/2022, xử phạt cảnh cáo đối với cháu C và cháu L có căn cứ đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 BLHS.

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn G phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn G 13 (Mười ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 26 tháng. Tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đỗ Văn G cho UBND xã U, huyện N, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo G có trách nhiệm phối hợp với UBND xã U, huyện N, tỉnh Hải Dương trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Trường

hợp bị cáo G thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 BLHS.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 3 Điều 106 BLTTHS, trả lại bị cáo Đỗ Văn G 01 giấy phép lái xe số AN 216707, hạng A1 do sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 21/4/2010 (trả lại bị cáo sau khi kết thúc phiên tòa).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đỗ Văn G.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại cháu L và người đại diện hợp pháp của cháu L có quyền kháng cáo bản án thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 10/6/2022; Bị hại cháu C và Người đại diện hợp pháp của cháu C vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Ninh Giang;
- Cơ quan CSĐT- Công an huyện Ninh Giang;
- Cơ quan THAHS- Công an huyện Ninh Giang;
- Bộ phận HS- NV- Công an huyện Ninh Giang;
- THADS huyện Ninh Giang;
- UBND xã U', huyện N;
- Bị cáo;
- đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Bùi Quý Long

